

BẢN TIN TUẦN

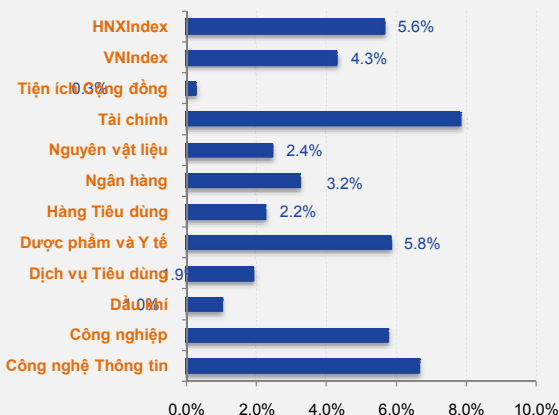
Tuần GD từ: 12/24/2012 - 12/28/2012

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	413.7	↑ 4.3%	57.1	↑ 5.6%
KLGD (trCP)	347.3	↓ -1.3%	344.9	↑ 15.8%
GTGD (tỷ VND)	5,187.3	↑ 3.2%	2,277.9	↑ 23.0%
Tổng cung (trCP)	502.9	↓ -6.0%	465.9	↑ 3.7%
Tổng cầu (trCP)	528.6	↓ -1.7%	511.3	↑ 19.9%

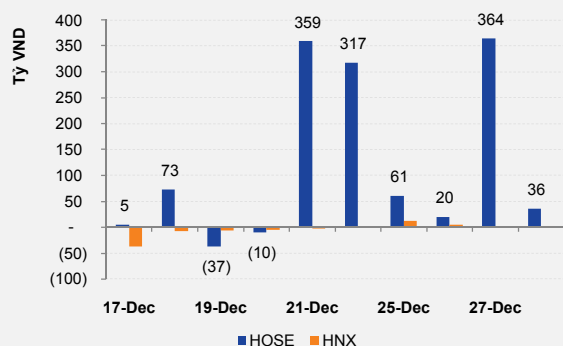
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	23.57	↓ -62.3%	4.94	↓ -38.3%
KL bán (trCP)	8.41	↓ -83.4%	2.11	↓ -90.5%
GT mua (tỷ VND)	1,018.03	↓ -20.9%	39.03	↓ -60.3%
GT bán (tỷ VND)	220.25	↓ -75.4%	18.65	↓ -88.1%

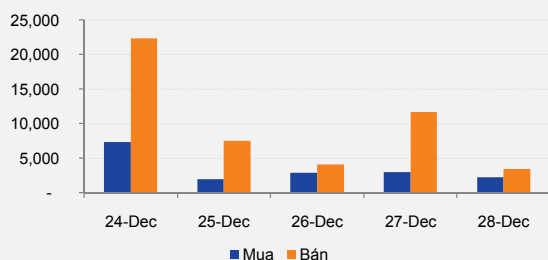
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



THỊ TRƯỜNG CÓ TRỌN TUẦN TĂNG ĐIỂM VỚI MỨC TĂNG KHÁ MẠNH. HAI CHỈ SỐ VNINDEX VÀ HNXINDEX BREAK QUA KHU VỰC KHÁNG CỰ QUAN TRỌNG VÀ CHUYỂN TỪ XU THẾ TĂNG TỪ NGẮN HẠN SANG TRUNG HẠN. DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG SẼ ĐIỀU CHỈNH TRONG NHỮNG PHIÊN GIAO DỊCH ĐẦU NĂM 2013.

Kinh tế vĩ mô

- Chính phủ họp bàn cùng các địa phương, nhiều giải pháp mạnh mẽ được đưa ra nhằm giải quyết vấn đề nợ xấu, xử lý hàng tồn kho, phá băng thị trường BĐS.

- Đề án xử lý nợ xấu đã được trình Chính phủ thông qua.

- NHNN: Tăng trưởng tín dụng 2013 12%. Không kiểm soát tỷ trọng cho vay đối với lĩnh vực không khuyến khích.

Thị trường chứng khoán

- Thị trường đã có trọn một tuần tăng điểm với sự gia tăng điểm số trên cả hai chỉ số VN-Index và HNX-Index. Khối lượng giao dịch tiếp tục ở mức cao với giao dịch sôi động trên cả hai sàn.

- Nhóm cổ phiếu đầu cơ vẫn là nhóm thu hút mạnh dòng tiền trong tuần qua với sự gia tăng mạnh của các cổ phiếu như PVA tăng 21.57%, VIS tăng 20.29%, S96 tăng 20%, SCR tăng 18.33%, VCG tăng 19.72%....

Phân tích kỹ thuật

- Thị trường đã có trọn một tuần tăng điểm với sự gia tăng điểm số trên cả hai chỉ số VN-Index và HNX-Index.

- Cả hai chỉ số đều break ngưỡng kháng cự quan trọng là 400-405 với VN-Index và 56.5 với HNX-Index và chuyển từ xu thế tăng ngắn hạn sang tăng trung hạn.

- Chỉ báo RSI của hai chỉ VN-Index và HNX-Index số đều tiến sâu vào khu vực overbought.

- Mô hình sóng Elliott của chỉ số HNX-Index cho thấy khả năng điều chỉnh.

Nhận định: Chúng tôi dự báo thị trường có thể điều chỉnh trong những phiên giao dịch đầu tiên của năm 2013

STT	Thông tin cập nhật trong tuần	Quan điểm đánh giá của SHS
1	Chính phủ họp bàn cùng các địa phương, nhiều giải pháp mạnh mẽ được đưa ra nhằm giải quyết vấn đề nợ xấu, xử lý hàng tồn kho, phá băng thị trường BĐS	<p>Các giải pháp được thực hiện kết hợp gồm giãn, giảm thuế, phí, hỗ trợ lãi suất, định hướng dòng tiền vào lĩnh vực khuyến khích, thực hiện mua bán nợ xấu và các giải pháp nhằm giảm giá, kích cầu trong lĩnh vực BĐS.</p> <p>Về phía giải pháp liên quan đến nợ đọng xây dựng cơ bản và giải pháp mua BĐS của chính quyền địa phương, Bộ Tài chính sẽ tính toán, báo cáo Chính phủ hỗ trợ ứng trước một phần ngân sách cho địa phương giải quyết nhu cầu này. Các giải pháp liên quan đến việc mua bán nợ, về cơ chế, nguồn vốn... cũng được yêu cầu trình đề án lên Chính phủ trong tháng 1.</p> <p>Động thái này cho thấy sự quyết liệt của Chính phủ và các ban ngành trong giải quyết những bất ổn vĩ mô. Mục tiêu vĩ mô năm 2013 là GDP tăng 5.5%, CPI 6%-6.5%.</p>
2	Đề án xử lý nợ xấu đã được trình Chính phủ thông qua.	<p>Theo NHNN, đề án có thể giải quyết được 4-5% nợ xấu (trong tổng số khoảng 8%) của hệ thống ngân hàng, tương đương khoảng 100,000 – 130,000 tỷ đồng.</p> <p>Cụ thể, 1/ ngân hàng tự giải quyết nợ xấu qua nguồn trích lập dự phòng rủi ro, năm 2013 có thể giải quyết được 40,000 – 50,000 tỷ đồng; 2/ Việc thành lập Công ty quản lý tài sản quốc gia có thể giải quyết được trên 100,000 tỷ đồng nợ xấu; 3/ giải pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trong hệ thống ngân hàng được thực hiện hàng năm đến 2015, mỗi năm xử lý 30,000 tỷ đồng.</p> <p>Như vậy giải pháp được quan tâm nhất về việc thành lập công ty mua bán nợ, xử lý nợ xấu dự kiến sẽ được công bố vào ngày mai. Vấn đề liên quan đến nguồn vốn tài trợ vẫn khiến nhà đầu tư quan tâm, khi Việt Nam vẫn ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định vĩ mô. Thực tế Thủ tướng Chính phủ đã đề ra mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2013 khoảng 6%-6.5%. Tuy nhiên, hành động quyết liệt và nhanh chóng của Chính phủ vẫn là thông tin tích cực đối với thị trường.</p>
3	NHNN: Tăng trưởng tín dụng 2013 12%. Không kiểm soát tỷ trọng cho vay đối với lĩnh vực không khuyến khích	<p>Với mức tăng trưởng tín dụng mục tiêu của NHNN, khoảng 340,000 tỷ đồng tín dụng sẽ được cung ứng ra nền kinh tế.</p> <p>Định hướng không kiểm soát tỷ trọng cho vay đối với lĩnh vực không khuyến khích giúp Ngân hàng chủ động quyết định điểm đến của dòng vốn. Hoạt động kiểm soát của NHNN sẽ là hạn mức tăng trưởng tín dụng tùy thuộc tình hình sức khỏe của từng ngân hàng, cũng như cơ chế hỗ trợ đối với Ngân hàng có tỷ trọng tín dụng cao ở lĩnh vực ưu tiên.</p> <p>Chúng tôi cho rằng, quyết định trên nếu được ban hành sẽ có tác động tích cực đến TTCK trong ngắn hạn, khi tín dụng chứng khoán vẫn nằm trong phạm vi bị hạn chế.</p> <p>Tuy nhiên, xét về trung dài hạn, việc nới lỏng mạnh mẽ chính sách tiền tệ, để thị trường tự điều tiết dòng vốn cần đi kèm với sự kiểm soát chặt chẽ về hiệu quả sử dụng vốn, giúp thực hiện nhất quán nhiệm vụ ổn định vĩ mô.</p>



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày

short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần

Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày

short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần

Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

VN-INDEX

- VN-Index tăng điểm nhẹ lên mức 413.73 điểm, tăng 3.76 điểm tương ứng với mức 0.92% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch giảm khá mạnh so với phiên trước nhưng vẫn ở mức cao so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.

- VN-Index xuất hiện tín hiệu spring vào đầu tháng 11, sau đó test lại thành công tín hiệu này vào cuối tháng 11 và hình thành sóng tăng điểm ngắn hạn và break qua nhiều mức kháng cự quan trọng như trendline ngắn hạn, trendline trung hạn, MA20 và MA50 với khối lượng giao dịch tăng lên trong những phiên break này.

- VN-Index tăng điểm break qua khu vực 400-405 điểm với khối lượng giao dịch tăng lên.

- Chỉ số RSI tiến sâu vào khu vực overbought

- Mức kháng cự trung hạn cho chỉ số VN-Index là khu vực 440 điểm.

Nhận định: Tiếp nối đà break thì chỉ số VN-Index đã tiếp tục tăng điểm. Với phiên tăng điểm này thì chỉ số VN-Index đã tiếp cận gần đến mức kháng cự của MA200 (khu vực 416 điểm), khối lượng giao dịch giảm đi cho thấy lực cầu giảm trong khi điểm số gia tăng. Chỉ số RSI cũng đã tiến sâu vào khu vực oversold vì vậy nhiều khả năng chỉ số VN-Index sẽ có nhịp điều chỉnh trong những phiên đầu của năm 2013. Tín hiệu điều chỉnh tích cực như giảm điểm nhẹ với biên độ hẹp và khối lượng giao dịch thấp sẽ xác nhận tín hiệu break hình thành xu thế tăng điểm trung hạn. Với trường hợp điều chỉnh tích cực thì nhà đầu tư có thể xem xét giải ngân trong phiên điều chỉnh hoặc an toàn hơn thì chờ chỉ số VN-Index tăng trở lại sau tín hiệu điều chỉnh.

HNX-INDEX

- HNX-Index tăng điểm mạnh lên mức 57.09 điểm, tăng 0.94 điểm tương ứng với mức 1.67% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch giảm khá mạnh với phiên trước nhưng vẫn ở mức cao so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.

- HNX-Index break qua trendline trung hạn, break qua mức kháng cự của đường MA20 và tiếp tục break qua mức kháng cự 52.5 với khối lượng giao dịch tăng mạnh. Khối lượng giao dịch tăng mạnh trong các phiên break làm cho tín hiệu break tin cậy hơn và đây cũng là những tín hiệu kỹ thuật tích cực cho chỉ số HNX-Index

- Chỉ số RSI tiến sâu vào khu vực overbought.

- Mức kháng cự trung hạn cho chỉ số HNX-Index là khu vực 62 điểm.

Nhận định: Chỉ số HNX-Index tăng điểm mạnh break qua ngưỡng kháng cự 56.5. Với phiên tăng điểm này thì xu thế của chỉ số HNX-Index đã chuyển từ tăng ngắn hạn sang tăng trung hạn. Tuy nhiên khối lượng giao dịch sụt giảm khá mạnh trong phiên break hôm nay cho thấy lực cầu giảm trong khi điểm số gia tăng. Chỉ số RSI cũng tiến vào khu vực overbought. Kết hợp với mô hình sóng Elliott thì khả năng chỉ số HNX-Index sẽ có nhịp điều chỉnh trong những phiên giao dịch đầu tiên của năm 2013. Nhà đầu tư có trung hạn có thể xem xét bán ra và mua lại khi chỉ số HNX-Index giảm về khu vực 55 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn tạm thời đứng ngoài thị trường và quan sát diễn biến điều chỉnh.

**Khuyến nghị đang mở**

Mã	Ngày mở khuyến nghị	Ngày đóng khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Hiệu suất tạm tính (%)
LSS	26/12/2012		Mua	14.3	16.5	13.7	15.9	11.19
NTL	26/12/2012		Mua	15.7	19	14.8	16.2	3.18

Khuyến nghị đã đóng

Mã	Ngày mở khuyến nghị	Ngày đóng khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá đóng khuyến nghị	Hiệu suất (%)
GMD	12/12/2012	21/12/2012	Mua	17.6	19.5	16.2	17.4	-1.14
OGC	17/12/2012	21/12/2012	Mua	9.3	10.4	8.8	9.6	3.23

Ghi chú:

Khuyến nghị được đưa ra thuần túy dựa trên phân tích kỹ thuật và chỉ mang tính chất tham khảo.

Khuyến nghị bán không hàm nghĩa bán khống mà chỉ là quan điểm của chúng tôi về xu thế ngắn hạn của cổ phiếu này.

Giá hiện tại chính là mức giá đóng cửa của phiên giao dịch ngày ra báo cáo.

Khách hàng chủ động cắt lỗ khi giá tăng/giảm đến mức cắt lỗ trong khuyến nghị

Tùy thuộc vào diễn biến thị trường, chúng tôi có thể đưa ra khuyến nghị dừng lỗ hoặc chốt lãi khác so với các mức giá được đưa ra.

Thị trường đang trong xu hướng tăng điểm khá mạnh khi nhà đầu tư kỳ vọng vào những giải pháp mạnh mẽ quyết liệt của Chính phủ. Dòng tiền vào nhóm cổ phiếu mang tính đầu cơ khá mạnh.

Chúng tôi thống kê chỉ số tài chính của 30 mã cổ phiếu, lọc theo tiêu chí cơ bản (PE), mức độ trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính, cũng như nhóm cổ phiếu BĐS có hệ số PB thấp nhất để nhà đầu tư tiện tham khảo.

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH 10 CỔ PHIẾU CÓ HỆ SỐ PE THẤP NHẤT

Mã CK	LN QIII/2012	%Q3/Q2 2012	% 9 tháng yoy	EPS	BV	ROE	P/E	Dividend yeild	Beta	Biến động giá	KLGD TB Tháng	Giá ngày 28.12
AAA	11.35	6.85%	-28.76%	5,639	25,074	15.84%	2.43	0.00%	1.18	11.38%	292,267	13,900
AVF	13.33	25.31%	-77.02%	2,695	15,664	15.77%	2.49	31.75%	1.79	9.84%	291,663	7,000
PXS	2.01	-93.14%	17.44%	2,518	12,129	20.07%	2.98	18.99%	1.10	7.14%	140,698	8,000
ICG	-2.58		-98.46%	1,976	12,459	14.27%	2.99	16.00%	1.86	18.00%	339,106	7,700
EBS	7.04	38.92%	115.60%	2,643	13,279	21.07%	3.03	13.51%	0.59	3.90%	108,882	13,700
C32	11.04	-19.52%	148.10%	4,140	16,659	26.05%	3.04	#N/A	0.00	384.62%	71,751	17,700
V15	0.09	-80.11%	-82.05%	939	12,489	7.44%	3.09	20.00%	2.20	31.82%	99,060	13,600
PVS	351.80	-1.11%	117.07%	4,299	15,804	25.20%	3.19	10.00%	0.33	-7.43%	1,089,991	12,200
FCN	11.34	-52.34%	129.47%	5,521	20,213	29.44%	3.24	5.78%	0.00	-1.65%	197,317	6,700
BHS	28.33	142.57%	-37.86%	4,625	18,137	24.92%	3.63	0.00%	0.31	7.69%	143,124	16,000

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH 10 CỔ PHIẾU BĐS CÓ PB THẤP NHẤT

Mã CK	LN QIII/2012	%Q3/Q2 2012	% 9 tháng yoy	% kế hoạch	EPS	BV	ROA	ROE	Beta	Biến động giá	PB	KLGD TB
NTB	-24.76		-318.68%	0	-202	13,837	0.00	-1.51%	0.62	20.00%	0.23	75,078
DRH	-2.07	-727.55%	-59.47%	0	-48	10,935	0.00	-0.42%	1.44	31.58%	0.24	55,549
VPH	-4.27	-102.18%	-119.45%	0	126	18,880	0.00	0.67%	2.57	21.62%	0.26	73,853
PFL	-2.10	38.20%	-121.88%	-2	-134	10,380	-0.01	-1.25%	1.93	22.73%	0.29	517,600
PXA	0.01	-99.26%	-75.11%	0	214	10,553	0.01	2.04%	2.05	34.78%	0.30	160,253
API	-25.06	-943.87%	-3288.68%	-1	-4,505	8,745	-0.11	-37.30%	1.05	13.04%	0.30	68,880
PTL	0.55	102.71%	-227.83%	0	65	9,993	0.00	0.63%	2.14	36.36%	0.32	493,264
ITC	-7.91	-373%	-108.10%	0	-799	25,660	-0.02	-3.09%	1.98	22.73%	0.32	512,595
KDH	1.09		-93.40%	0	247	28,304	0.00	0.86%	1.18	-10.00%	0.32	79,117
PXL	0.05	-9.19%	-96.51%	0	-147	10,251	-0.01	-1.44%	2.21	26.92%	0.00	678,991

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH 10 CỔ PHIẾU CÓ TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG RỦI RO CAO NHẤT

Mã CK	LN QIII/2012	%Q3/Q2 2012	% 9 tháng yoy	% kế hoạch	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	Beta	Biến động giá	DPGDTCK
BVH	279.08	8.33%	83.39%	104%	2,122	17,297	3.23%	12.28%	18.1	2.23	40.15%	-1689.47
SSI	46.54	-32.93%	1822.19%	47%	1,084	14,386	5.23%	7.79%	15.0	1.37	15.60%	-426.24
REE	76.82	-48.32%	85.51%	81%	2,560	16,516	12.85%	17.52%	6.5	0.95	13.70%	-374.35
AGR	5.69	-63.84%	-15.90%	61%	351	10,678	1.03%	3.23%	15.6	1.74	12.24%	-284.33
PVI	82.68	-4.53%	49.77%	82%	1,810	26,546	3.81%	6.72%	8.3	0.3	1.34%	-258.63
SBS	11.06		-614.40%	-120%	-3,802	-1,935	-22.21%	-145.00%	-0.3	1.39	8.33%	-240.16
KLS	-91.52	-693.79%	-135.87%		17	12,131	0.14%	0.14%	489.1	1.24	14.86%	-233.43
VND	10.03	-66.20%	364.71%	61%	-22	11,090	-0.12%	-0.20%	-435.3	1.38	21.79%	-187.21
SAM	-23.39	-123.32%	775.12%	74%	288	17,954	1.40%	1.63%	25.7	1.62	19.35%	-184.45
BSI	-7.69	-128.27%	135.70%	230%	-370	8,140	-1.41%	-4.65%	-10.5	0.6	5.41%	-177.36

Ghi chú:

EPS, ROA và ROE tính theo dữ liệu bốn quý gần nhất

BV tính theo báo cáo tài chính quý 3, năm 2012

Giá lấy theo giá đóng cửa ngày 28/12.

Biến động giá so với điểm đáy ngày 28/11/2012.

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MSN	6,563,170	SJS	497,440
2	CTG	2,048,160	DRC	377,900
3	DPM	989,320	KBC	322,850
4	VCB	980,240	VIC	213,990
5	MBB	697,300	TTP	203,410

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,082,600	AME	400,000
2	SHS	991,600	PGS	339,400
3	PVX	627,200	KLS	245,100
4	VCG	237,800	AAA	92,200
5	VIG	214,700	BVS	77,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
EIB	14.9	15.7	↑ 5.37%	34,253,128
PPC	12.8	11.9	↓ -7.03%	23,484,420
ITA	4.5	4.7	↑ 4.44%	13,110,680
CTG	19.4	20.7	↑ 6.70%	12,140,960
SAM	6.6	7.4	↑ 12.12%	11,396,390

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	5.3	5.9	↑ 11.32%	62,223,117
PVX	4.7	5.5	↑ 17.02%	39,373,472
SCR	6.0	7.1	↑ 18.33%	38,201,690
KLS	7.7	8.5	↑ 10.39%	19,045,425
VND	8.8	9.4	↑ 6.82%	15,848,500

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PDR	14.0	17.5	3.5	↑ 25.00%
VIS	6.9	8.3	1.4	↑ 20.29%
PHT	5.0	6.0	1.0	↑ 20.00%
SHI	5.0	6.0	1.0	↑ 20.00%
VNS	21.0	25.2	4.2	↑ 20.00%

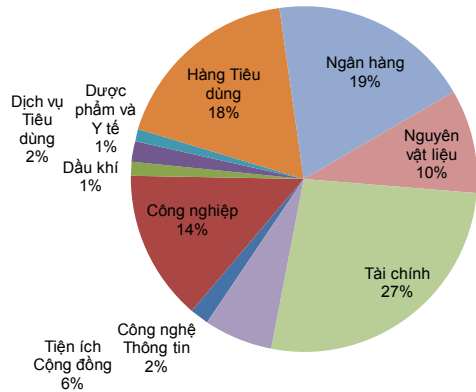
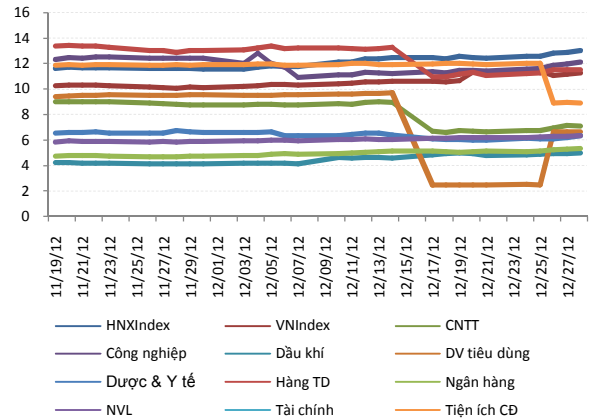
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAT	20.7	27.8	7.1	↑ 34.30%
VIG	1.7	2.2	0.5	↑ 29.41%
SD8	1.4	1.8	0.4	↑ 28.57%
HHG	2.6	3.3	0.7	↑ 26.92%
V15	2.6	3.3	0.7	↑ 26.92%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VES	1.1	0.7	-0.4	↓ -36.36%
SPM	35.7	31.9	-3.8	↓ -10.64%
VTF	25.0	22.6	-2.4	↓ -9.60%
NKG	10.6	9.6	-1.0	↓ -9.43%
FDG	10.8	9.8	-1.0	↓ -9.26%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TSM	7.0	5.8	-1.2	↓ -17.14%
PPG	5.1	4.4	-0.7	↓ -13.73%
ITQ	16.4	14.4	-2.0	↓ -12.20%
BHC	1.8	1.6	-0.2	↓ -11.11%
PPP	7.9	7.1	-0.8	↓ -10.13%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	34,253,128	18.3%	2,304	6.8	1.2
PPC	23,484,420	-6.1%	-630	-	1.1
ITA	13,110,680	1.1%	145	32.4	0.4
CTG	12,140,960	21.6%	2,562	8.1	1.1
SAM	11,396,390	1.6%	288	25.7	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	62,223,117	-16.0%	-2,047	-	0.6
PVX	39,373,472	-9.0%	-1,001	-	0.6
SCR	38,201,690	1.5%	245	29.0	0.4
KLS	19,045,425	0.1%	17	489.1	0.7
VND	15,848,500	-0.2%	-22	-	0.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PDR	↑ 25.0%	0.6%	61	285.2	1.6
VIS	↑ 20.3%	3.1%	529	15.7	0.6
PHT	↑ 20.0%	-3.2%	-499	-	0.4
SHI	↑ 20.0%	-6.6%	-999	-	0.4
VNS	↑ 20.0%	15.9%	4,755	5.3	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HAT	↑ 34.3%	22.7%	5,092	5.5	1.1
VIG	↑ 29.4%	-45.8%	-2,984	-	0.3
SD8	↑ 28.6%	-148.5%	-8,607	-	2.4
HHG	↑ 26.9%	-6.7%	-695	-	0.3
V15	↑ 26.9%	7.4%	939	3.5	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	6,563,170	13.4%	3,619	28.2	4.6
CTG	2,048,160	21.6%	2,562	8.1	1.1
DPM	989,320	38.3%	8,850	4.0	1.5
VCB	980,240	10.8%	1,832	14.8	1.5
MBB	697,300	22.1%	3,202	3.9	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,082,600	25.2%	4,289	3.2	0.9
SHS	991,600	-3.7%	-276	-	0.7
PVX	627,200	-9.0%	-1,001	-	0.6
VCG	237,800	4.9%	541	15.7	0.8
VIG	214,700	-45.8%	-2,984	-	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	73,350	38.6%	6,254	14.1	5.2
GAS	73,147	26.0%	4,692	8.2	2.8
MSN	70,103	13.4%	3,619	28.2	4.6
VCB	63,034	10.8%	1,832	14.8	1.5
VIC	56,037	18.3%	2,404	33.3	5.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,284	18.5%	2,603	6.3	1.2
SQC	8,789	12.0%	1,388	57.6	6.6
PVS	6,165	25.2%	4,289	3.2	0.9
SHB	5,228	-16.0%	-2,047	-	0.6
VCG	3,755	4.9%	541	15.7	0.8

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
12/17/2012	12/28/2012	12/28/2012	12/26/2012	KDH	Phát hành cổ phiếu
6/22/2012	12/28/2012	1/9/2012	1/5/2012	PFL	Thay đổi về : Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/28/2012	12/28/2012	12/28/2012	12/28/2012	C32	Họp Hội đồng Quản trị
12/14/2012	12/28/2012	12/21/2012	12/19/2012	MCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/14/2012	12/28/2012	12/20/2012	12/18/2012	HMH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/15/2012	12/28/2012	12/7/2012	12/5/2012	FPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/14/2012	12/28/2012	12/20/2012	12/18/2012	SSF	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/14/2012	12/28/2012	12/21/2012	12/19/2012	WSB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/14/2012	12/28/2012	12/20/2012	12/18/2012	TMW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/23/2012	12/28/2012	12/6/2012	12/4/2012	GLT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/6/2012	12/28/2012	12/10/2012	12/6/2012	NHW	Thay đổi về : Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/6/2012	12/28/2012	12/19/2012	12/17/2012	VSH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/13/2012	12/28/2012	7/9/2012	7/5/2012	V21	Thay đổi về : Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/13/2012	12/28/2012	12/21/2012	12/19/2012	STS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/3/2012	12/28/2012	7/9/2012	7/5/2012	V21	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/12/2012	12/28/2012	12/6/2012	12/4/2012	GAS	Thay đổi về : Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/24/2012	12/28/2012	12/28/2012	12/28/2012	CMV	Niêm yết thêm
10/2/2012	12/28/2012	3/6/2012	3/2/2012	MEC	Thay đổi về : Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/3/2012	12/28/2012	2/23/2012	2/21/2012	SD7	Thay đổi về : Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/12/2012	12/28/2012	12/18/2012	12/14/2012	L18	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/11/2012	12/28/2012	12/19/2012	12/17/2012	MAS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/12/2012	12/28/2012	12/18/2012	12/14/2012	NTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/12/2012	12/28/2012	12/18/2012	12/14/2012	VNT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/12/2012	12/28/2012	12/18/2012	12/14/2012	CTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/12/2012	12/28/2012	12/18/2012	12/14/2012	ICI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/26/2012	12/28/2012	12/10/2012	12/6/2012	NHW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/20/2012	12/28/2012	12/28/2012	12/28/2012	HPG	Niêm yết thêm
12/10/2012	12/28/2012	12/20/2012	12/18/2012	VSC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/4/2012	12/28/2012	12/28/2012	12/28/2012	TNB	Đại hội Cổ đông Bất thường
12/28/2012	12/28/2012	12/28/2012	12/28/2012	IFS	Họp Hội đồng Quản trị



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Đoàn Thị Ánh Nguyệt
nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)